

Bản án số: 01/2022/HSST
Ngày 18/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B T TỈNH T H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huyền

2. Ông Lương Thanh Hải

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B T, tỉnh T H.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B T, tỉnh T H tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đình Thuật - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B T, tỉnh T H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2021/HSST ngày 09 tháng 12 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 05/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Ban Chính H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12 tháng 12 năm 1979 tại: xã T Ổ, huyện B T, tỉnh T H; Nơi cư trú: Phố Đ T 2, xã T Ổ, huyện B T, tỉnh T H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ban Khắc N, sinh năm 1942 (Đã chết) và bà: Bùi Thị L, sinh năm: 1947; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân Thân: Ngày 13/01/2004 bị TAND huyện B T xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 22/11/2006 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 08 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ hình sự từ ngày 11/10/2021 đến ngày 17/10/2021 và tạm giam kể từ ngày 17/10/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B T, tỉnh T H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Ngọc X; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1973 tại: xã T Ổ, huyện B T, tỉnh T H; Nơi cư trú: Phố Đ T 2, xã T Ổ, huyện B T, tỉnh T H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Xuân L1, sinh năm 1936 (Đã chết) và bà: Bùi Thị N1, sinh năm: 1939 (Đã chết); Có vợ Nguyễn Thị L2, sinh năm: 1976 và 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ hình sự từ ngày 11/10/2021 đến ngày 17/10/2021 và tạm giam kể từ ngày 17/10/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B T, tỉnh T H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hà Văn Đ, sinh năm: 1990

Trú tại: Thôn T, xã Đ T, huyện B T, tỉnh T H. Vắng mặt không lý do.

2. Anh Lục Văn C, sinh năm: 1983

Trú tại: Thôn C K, xã T K, huyện B T, tỉnh T H. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 11/10/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm Ngọc X sinh năm 1973 ở phố Đ T 2, xã T Ó, huyện B T, tỉnh T H đến nhà người đàn ông tên Th ở thôn L H, xã B C, huyện B T mua 02 (Hai) viên hồng phiến và 01 (một) túi heroine với giá 400.000 (bốn trăm nghìn đồng). Sau đó X mang số ma túy vừa mua được về nhà, lấy túi heroine chia thành 10 (Mười) gói nhỏ được bọc trong giấy màu trắng với mục đích để sử dụng dần và bán cho người khác kiếm lời.

Khoảng 11 giờ, ngày 11/10/2021, Ban Chính H sinh năm 1979 ở phố Đ T 2, xã T Ó, huyện B T gọi điện thoại cho X hỏi mua heroine, X đồng ý rồi mang theo 05 (năm) gói heroine bán cho H được 490.000đ (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng), sau đó X đi về nhà mình.

Vào hồi 11 giờ 20 phút, ngày 11/10/2021 tổ công tác của Công an huyện B T phối hợp với Công an xã T Ó, huyện B T thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, phát hiện tại nhà của Ban Chính H gồm có các đối tượng Ban Chính H, Hà Văn Đ sinh năm 1990 ở thôn T, xã Đ T, huyện B T và Lục Văn C sinh năm 1983 ở thôn C K, xã T K đang chuẩn bị sử dụng ma túy, đồng thời phát hiện tại hiên nhà của Ban Chính H có một túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 03 (Ba) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng (Nghị là heroine), Ban Chính H khai nhận đó là các gói heroine H vừa mua được với Phạm Ngọc X ở phố Đ T 2, xã T Ó, huyện B T để sử dụng. Tổ công tác đã tuyên bố bắt người phạm tội quả tang đối với Ban Chính H, Hà Văn Đ và Lục Văn C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ 01 (Một) túi nilon màu trắng có kích thước 10cm x 6cm, bên trong túi nilon màu trắng có chứa 03 (Ba) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng (Nghị là heroine), Ban Chính H khai nhận đó là các gói heroine H vừa mua được với Phạm Ngọc X; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh - đen gắn thẻ sim 0836966781 là số điện thoại H dùng để gọi cho X mua heroine .

Ngày 11/10/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện B T ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Phạm Ngọc X sinh năm 1973 ở phố Đ T 2, xã T Ó, huyện B T, tỉnh T H. Quá trình thực hiện đã tạm giữ các đồ vật sau:

- 490.000đ tiền Việt nam đồng (bốn trăm chín mươi nghìn đồng) trong túi quần bên trái X đang mặc.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh - đen gắn thẻ sim 0326699355 trong túi quần bên phải X đang mặc là số điện thoại X dùng để nghe và H gọi đến mua heroine với X.

- Tại phòng ngủ số 3 trong nhà của Phạm Ngọc X:

+ Trên nền nhà phát hiện: Chất bột màu trắng nghi là heroine được thu vào 01 (Một) túi nilon màu trắng kích thước 8.5cmx5cm (Phạm Ngọc X khai nhận đó là các gói heroine); 01 (Một) túi nilon dạng túi đựng xilanh kích thước 5cmx4.5cm bên trong chứa chất bột màu đỏ nghi là hồng phiến (Phạm Ngọc X khai nhận đó là hồng phiến).

+ Trong hộp catton ở gầm giường ngủ phát hiện: 01 (Một) túi nilon màu trắng kích thước 8.5cmx5cm, bên trong chứa 04 (Bốn) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là heroine (Phạm Ngọc X khai nhận đó là các gói heroine); 01 (Một) túi nilon dạng túi đựng xilanh bên trong chứa 02 (Hai) gói giấy dạng giấy bạc thuốc lá, bên trong mỗi gói giấy chứa 01 (Một) viên nén màu đỏ nghi là hồng phiến (Phạm Ngọc X khai nhận đó là các viên hồng phiến).

Tại Bản kết luận giám định số 3143/PC09 ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T H kết luận:

- Chất bột màu trắng của phong bì mặt trước ghi "tang vật thu giữ của Ban Chính H" niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0.104g (không phải một không bốn gam) loại: heroine.

- Chất bột màu trắng của phong bì mặt trước ghi "Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X - M2" niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0.007g (không phải không không bảy gam) loại: heroine.

- Chất bột màu đỏ của phong bì mặt trước ghi "Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X - M2" niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0.020g (không phải không hai mươi gam) loại: Methamphetamine.

- Chất bột màu trắng của phong bì mặt trước có ghi "Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X - M2" niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0.084g (không phải không tám tư gam) loại: heroine.

- 02 (hai) viên nén màu đỏ của phong bì mặt trước có ghi "Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X - M3" niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0.206g (không phải hai không sáu gam) loại: Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Ban Chính H là 0.104g (Không phải một không bốn gam) loại: Heroine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Phạm Ngọc X là 0.091g (Không phải không chín một gam) loại: Heroine và 0.226g (Không phải hai hai sáu gam) loại: Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định ngày 12/10/2021 của Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh huyện B T kết luận: 06 (Sáu) tờ tiền mẫu vật gửi giám định là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm có:

- 01(Một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T H phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T, Trần Thị Thúy H1, Bùi Văn H2 và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an

tính T H làm giáp lai, bên trong có chứa: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,086g (Không thấy không tám sáu gam) chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin trong phong bì mặt trước có ghi “Tang vật thu giữ của Ban Chính H”; 0,010g (Không thấy không một không gam) chất bột màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine trong phong bì mặt trước có ghi “Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X - M2”; 0,074g (Không thấy không bảy bốn gam) chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin trong phong bì mặt trước có ghi “Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X - M3”; 01 (Một) viên nén màu đỏ có khối lượng là 0,104g (Không thấy một không bốn gam) là ma túy loại Methamphetamine trong phong bì mặt trước có ghi “Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X - M3” là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh-đen gắn thẻ sim 0836966781 đã qua sử dụng;

- 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh-đen gắn thẻ sim 0326699355 đã qua sử dụng;

- Số tiền 490.000đ (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng) gồm 06 (Sáu) tờ tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành. Tất cả được cho vào phong bì do Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh B T phát hành. Mặt trước ghi “Tiền tang vật vụ Phạm Ngọc X”, mặt sau trên các mép dán kín có chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị T1, Mai Thị Lan A, Nguyễn Quốc Đ1 và các hình dấu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh B T làm giáp lai.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-MT ngày 07/12/2021, VKSND huyện B T đã truy tố bị cáo Ban Chính H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Phạm Ngọc X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo H trình bày, vào khoảng 11 giờ, ngày 11/10/2021, H dùng điện thoại Nokia 105 màu xanh - đen gắn thẻ sim 0836966781 gọi điện thoại cho X số thuê bao 0326699355 hỏi mua heroine, X đồng ý rồi mang theo 05 (năm) gói heroine bán cho H lấy 490.000đ (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng), sau đó X đi về nhà mình. Sau khi có ma túy H đã sử dụng hết hai gói, tại nhà H lúc này có cả Lục Văn C và Hà Văn Đ đến chơi thì bị Công an đến kiểm tra phát hiện tại hiên nhà bị cáo có một túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 03 (Ba) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng (là heroine) số ma túy bị cáo mua của X sau khi sử dụng còn lại.

Bị cáo X trình bày: Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 11/10/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đến nhà người đàn ông tên Th ở thôn L H, xã B C, huyện B T mua 02 (Hai) viên hồng phiến và 01 (một) túi heroine với giá 400.000 (bốn trăm nghìn đồng). Sau đó bị cáo mang số ma túy vừa mua được về nhà, lấy túi heroine chia thành 10 (Mười) gói nhỏ được bọc trong giấy màu trắng với mục đích để sử dụng dần và bán cho người khác kiếm lời. Đến 11 giờ ngày 11/10/2021 H gọi điện cho bị cáo mua 05 tép ma túy đưa cho bị cáo 490.000đ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện B T giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Ban Chính H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam

11/10/2021. Áp dụng: Khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Ngọc X từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/10/2021. Đề nghị không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án theo quy định của pháp luật. Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Ban Chính H 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh- đen gắn thẻ sim 0836966781 đã qua sử dụng là công cụ phạm tội; Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Phạm Ngọc X 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh-đen gắn thẻ sim 0326699355 đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, số tiền 490.000 đồng là số tiền bị cáo do bán ma túy mà có.

Về án phí: Các bị cáo được miễn án phí vì là hộ nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B T; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại. Vì vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Ban Chính H và Phạm Ngọc X đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của những người làm chứng; phù hợp với diễn biến, thời gian, địa điểm và đặc điểm số ma túy thu giữ được; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy; cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/10/2021 Tổ công tác Công an huyện B T bắt quả tang tại nhà Ban Chính H và thu giữ 03 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0.104g (Không phải một không bốn gam), Ban Chính H khai do nghiện ma túy nên gọi điện và mua với Phạm Ngọc X với giá 490.000đ (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng). Cùng ngày 11/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B T đã khám xét và thu giữ tại nhà của Phạm Ngọc X 490.000đ (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng), 0.091g (Không phải không chín một gam) ma túy loại Heroine và 0.226g (Không phải hai hai sáu gam) ma túy loại Methamphetamine, Phạm Ngọc X thừa nhận do nghiện ma túy nên mua ma túy với mục đích để sử dụng và bán cho người khác kiếm lời, vào sáng 11/10/2021 X đã bán ma túy cho H với giá 490.000đ (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng). Vì vậy, VKSND huyện B T truy tố bị cáo Ban Chính H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 – BLHS. Truy tố bị cáo Phạm Ngọc X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251- BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo H có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về các tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân lại tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Tuy nhiên bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo X có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo”, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có công việc ổn định, lao động tự do không có thu nhập ổn định và là đối tượng nghiện ma túy và thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo.

Trong vụ án này đối với hành vi của Hà Văn Đ sinh năm 1990 ở thôn X, xã Đ T, huyện B T, tỉnh T H. Theo lời khai của Ban Chính H: Khoảng 11 giờ ngày 11/10/2021, Đ đến nhà đưa cho H 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) và nhờ H mua ma túy để cùng sử dụng, Lục Văn C là người nhìn thấy Đ đưa tiền cho H. Tại Cơ quan điều tra, Đ không thừa nhận việc đưa 300.000đ cho H để nhờ mua ma túy. Bên cạnh đó Lục Văn C khai báo: không thấy Đ đưa tiền cho H. Tiến hành các biện pháp điều tra khác nhưng không chứng minh được hành vi phạm tội nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Hà Văn Đ.

Đối với Lục Văn C sinh năm 1983 ở thôn C K, xã T K, huyện B T, tỉnh T H. Theo lời khai của Ban Chính H: khoảng 11 giờ ngày 11/10/2021, C đến nhà đưa cho H 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) và nhờ H mua ma túy để cùng sử dụng, Hà Văn Đ là người nhìn thấy C đưa tiền cho H. Tại Cơ quan điều tra, C không thừa nhận việc đưa 200.000đ cho H để nhờ mua ma túy. Bên cạnh đó Hà Văn Đ khai báo: Không thấy C đưa tiền cho H. Tiến hành các biện pháp xác minh nhưng không chứng minh được hành vi phạm tội nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Lục Văn C.

Đối với Nguyễn Sỹ Th sinh năm 1971 ở thôn L H, xã B C, huyện B T, tỉnh T H. Theo lời khai của Phạm Ngọc X: khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 11/10/2021 X đến nhà và mua với Th 02 (hai) viên Hồng Phiến, 01 (một) túi Heroine với giá 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng). Tại Cơ quan điều tra, Thuyết không thừa nhận việc bán ma túy cho X ngày 11/10/2021. Tiến hành các biện pháp điều tra khác nhưng không chứng minh được hành vi phạm tội nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Sỹ Th.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,086g (Không phải không tám sáu gam) chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin trong phong bì mặt trước có ghi “Tang vật thu giữ của Ban Chính H”; 0,010g (Không phải không một không gam) chất bột màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine trong phong bì mặt trước có ghi “Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X-M2”; 0,074g (Không phải không bảy bốn gam) chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin trong phong bì mặt trước có ghi “Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X-M3”; 01 (Một) viên nén màu đỏ có khối lượng là 0,104g (Không phải một không bốn gam) là ma túy loại Methamphetamine trong phong bì mặt trước có ghi

“Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X-M3” là mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01(Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh-đen gắn thẻ sim 0836966781 đã qua sử dụng thu giữ của Ban Chính H, 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh-đen gắn thẻ sim 0326699355 đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Ngọc X là công cụ phạm tội vì vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

Đối với số tiền 490.000đ (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng) là tiền Phạm Ngọc X có được từ việc bán ma túy cho Ban Chính H vì vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

[6] Về án phí: Các bị cáo Ban Chính H, Phạm Ngọc X thuộc đối tượng là hộ nghèo quy định tại điểm đ điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Ban Chính H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Phạm Ngọc X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Ban Chính H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/10/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Ngọc X 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/10/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T H phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T, Trần Thị Thúy H1, Bùi Văn H2 và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T H làm giáp lai, bên trong có chứa: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,086g (Không phải không tám sáu gam) chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin trong phong bì mặt trước có ghi “Tàng vật thu giữ của Ban Chính H”; 0,010g (Không phải không một không gam) chất bột màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine trong phong bì mặt trước có ghi “Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X-M2”; 0,074g (Không phải không bảy bốn gam) chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin trong phong bì mặt trước có ghi “Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X-M3”; 01 (Một) viên nén màu đỏ có khối lượng là 0,104g (Không phải một không bốn gam) là ma túy loại Methamphetamine trong phong bì mặt trước có ghi “Đồ vật thu giữ của Phạm Ngọc X-M3” là mẫu vật còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA

105 màu xanh-đen gắn thẻ sim 0836966781 đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh-đen gắn thẻ sim 0326699355 đã qua sử dụng; Số tiền 490.000đ (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng) gồm 06 (Sáu) tờ tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành. Tất cả được cho vào phong bì do Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh B T phát hành. Mặt trước ghi “Tiền tang vật vụ Phạm Ngọc X”, mặt sau trên các mép dán kín có chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị T1, Mai Thị Lan A, Nguyễn Quốc Đ1 và các hình dấu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh B T làm giáp lai

(Số vật chứng về ma túy, tiền và điện thoại hiện đang lưu kho vật chứng chi cục Thi hành án dân sự huyện B T, theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 05 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B T và chi cục Thi hành án dân sự huyện B T ngày 09/12/2021).

- Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án

Các bị cáo Ban Chính H, Phạm Ngọc X không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vì thuộc đối tượng hộ nghèo.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo Ban Chính H, Phạm Ngọc X được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B T;
- Tòa án nhân dân tỉnh T H;
- VKSND tỉnh T H; (P7)
- Các bị cáo;
- Công an huyện B T;
- Chi cục THADS huyện B T;
- Lưu hồ sơ.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền

Vũ Văn Nga

Lương Thanh Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền

Vũ Văn Nga

Lương Thanh Hải

